ĐĂNG KÝ, CẤP BIỂN SỐ XE Ô TÔ TẠM THỜI

TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Trình tự thực hiện |
| Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.  Bước 2:  - Chủ xe đăng nhập cổng dịch vụ công và kê khai đầy đủ thông tin quy định. Trường hợp không thực hiện được trên cổng dịch vụ công thì chủ xe kê khai Giấy khai đăng ký xe trực tiếp tại cơ quan đăng ký;  - Cung cấp mã hồ sơ đăng ký xe trực tuyến và nộp hồ sơ đề nghị đăng ký, cấp biển số xe lần đầu tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện.  Bước 3:  Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình  - Cán bộ kiểm tra, đối chiếu thông tin trên giấy khai đăng ký xe và tài liệu đính kèm hồ sơ xe.  - Trường hợp thông tin đúng, đầy đủ thì thông báo cho chủ xe trên cổng dịch vụ công để chủ xe nộp lệ phí đăng ký tạm thời theo quy định;  - Trường hợp thông tin kê khai không đúng, không đầy đủ thì thông báo để chủ xe hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ.  - Sau khi chủ xe nộp lệ phí đăng ký tạm thời thì cán bộ đăng ký xe thực hiện nghiệp vụ đăng ký xe tạm thời trên hệ thống đăng ký, quản lý xe và trình lãnh đạo duyệt, ký số chứng nhận đăng ký xe tạm thời (bản điện tử) để trả kết quả đăng ký xe tạm thời trên cổng dịch vụ công.  Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến 1 phần  - Tiếp nhận hồ sơ đăng ký xe trực tuyến từ cổng dịch vụ công hoặc tiếp nhận tại cơ quan đăng ký xe.  - Kiểm tra giấy tờ của chủ xe, giấy tờ của xe theo quy định;  Đối chiếu giấy tờ chủ xe, giấy khai đăng ký xe với các giấy tờ của xe.  - Nếu hồ sơ đăng ký xe chưa đầy đủ thì ghi hướng dẫn cụ thể một lần và ghi nội dung bổ sung vào phiếu hướng dẫn hồ sơ xe; ký, ghi rõ họ tên và chịu trách nhiệm về hướng dẫn đó.  - Nếu hồ sơ đăng ký xe đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận làm thủ tục đăng ký.  - Trường hợp giấy tờ của chủ xe mang đến vừa có dữ liệu điện tử, vừa có chứng từ giấy thì cán bộ đăng ký xe thu lại chứng từ giấy đó để lưu hồ sơ xe theo quy định.  Bước 4:  - Kiểm tra theo mã định danh của chủ xe trên hệ thống đăng ký, quản lý xe và thực hiện cấp biển số xe tạm thời theo thứ tự trên hệ thống đăng ký, quản lý xe.  Bước 5:  Cấp giấy hẹn cho chủ xe; trường hợp chủ xe có yêu cầu chuyển Chứng nhận đăng ký, biển số xe qua dịch vụ bưu chính công ích thì hướng dẫn chủ xe làm thủ tục đăng ký, thanh toán phí với đơn vị dịch vụ bưu chính công ích.  Bước 6:  Thông báo, hướng dẫn chủ xe nộp lệ phí đăng ký qua dịch vụ công hoặc thu lệ phí đăng ký xe theo quy định.  Bước 7:  Thu giấy hẹn và trả kết quả cho chủ xe theo quy định. |
| 2 | Đối tượng thực hiện |
| Cá nhân, tổ chức |
| 3 | Cơ quan thực hiện |
| Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện |
| 4 | Cách thức thực hiện |
| Trực tiếp tại trụ sở Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện. Thời gian từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần, trừ ngày lễ, tết theo quy định. Hoặc qua cổng dịch vụ Công quốc gia. |
| 5 | Kết quả thực hiện |
| Chứng nhận đăng ký, biển số xe tạm thời |
| 6 | Thời gian giải quyết |
| Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng dịch vụ công: sau khi người làm thủ tục kê khai giấy khai đăng ký xe tạm thời, nộp lệ phí theo quy định, cơ quan đăng ký kiểm tra hồ sơ bảo đảm hợp lệ thì trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn 08 giờ làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ cổng dịch vụ công.  Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến 1 phần: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| 7 | Thành phần hồ sơ |
| 1. Giấy khai đăng ký xe  2. Hồ sơ xe |
| 8 | Số lượng hồ sơ |
| 01 (một) bộ |
| 9 | Yêu cầu, điều kiện |
| Các loại xe phải đăng ký tạm thời theo quy định Điều 19 Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, cụ thể:  1. Xe xuất khẩu, nhập khẩu hoặc sản xuất lắp ráp, lưu hành từ nhà máy đến kho cảng hoặc từ kho cảng, nhà máy, đại lý bán xe đến nơi đăng ký xe hoặc về các đại lý, kho lưu trữ khác.  2. Xe ô tô làm thủ tục thu hồi để tái xuất về nước hoặc chuyển quyền sở hữu.  3. Xe ô tô hoạt động trong phạm vi hạn chế (xe không tham gia giao thông đường bộ).  4. Xe đăng ký ở nước ngoài được cơ quan thẩm quyền cho phép, kể cả xe ô tô có tay lái bên phải (tay lái nghịch) vào Việt Nam quá cảnh, tạm nhập, tái xuất có thời hạn để tham gia dự hội nghị, hội chợ, triển lãm, thể dục, thể thao, du lịch; trừ trường hợp xe không phải cấp biển số tạm thời theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.  5. Xe tạm nhập, tái xuất hoặc xe sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam chạy thử nghiệm trên đường giao thông công cộng.  6. Xe phục vụ hội nghị do Đảng, Nhà nước tổ chức. |
| 10 | Mẫu đơn, tờ khai |
| Giấy khai đăng ký xe Mẫu số ĐKX12 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 |
| 11 | Phí, lệ phí |
| 50.000 đồng (áp dụng cho tất cả các loại xe) |
| 12 | Căn cứ pháp lý |
| 1. Luật Giao thông đường bộ (Luật số 23/2008/QH12, ngày 13/11/2008).  2. Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.  3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.  4. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.  5. Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới.  6. Thông tư số 25/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về quy trình nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới.  7. Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.  8. Thông tư 60/2023/TT-BTC ngày 07/09/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. |